

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Thanh An năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1669/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND huyện Minh Long về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2025;

Theo đề nghị của Văn phòng thống kê UBND xã Thanh An tại Tờ trình số 96/TTr-VPTK ngày 27/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Thanh An năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - thống kê xã, các công chức chuyên môn trực thuộc UBND xã; các ban ngành hội đoàn thể xã và các đơn vị có liên quan xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng nội vụ;
- TT: Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Dục

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Thanh An năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024
của Chủ tịch UBND xã Thanh An)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh, về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024. Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

- Chú trọng Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân hiểu, nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền hành chính thông qua việc nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tiếp tục triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước ở địa phương và hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quản lý điều hành của cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, sự phối hợp giữa các ban, ngành chuyên môn trong công tác Cải cách hành chính, từng bước hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của từng bộ phận, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai CCHC; phù hợp với chương trình cải cách hành chính nhà nước của các cấp đề ra, nhất là cải cách thủ tục hành chính trong giai đoạn hiện nay.

- Triển khai đầy đủ các nội dung về công tác CCHC năm 2025 phải đảm bảo nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và công tác kiểm soát TTHC theo kế hoạch của Tỉnh, của huyện và của Đảng ủy, UBND xã.

- Thực hiện CCHC toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng cải cách thủ tục hành chính, ưu tiên giải quyết những vấn đề bức xúc liên quan đến phát triển kinh tế, an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

- Chủ động linh hoạt, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CÔNG TÁC CCHC NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền về CCHC

Ban hành các văn bản nhằm triển khai và tổ chức có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ CCHC trên địa bàn xã; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể:

a. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản như: Kế hoạch, chương trình công tác,... về cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2025.

b. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính của xã năm 2025 tại một số bộ phận chuyên môn thuộc xã.

c. Thực hiện nghiêm kỷ luật và kỷ cương hành chính trong bộ máy hành chính Nhà nước.

d. Thực hiện tốt công tác tự tổ chức chấm điểm chỉ số CCHC của xã đảm bảo kịp thời và chính xác theo kế hoạch.

e. Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện CCHC năm 2024 và triển khai nhiệm vụ CCHC năm 2025 cấp xã.

f. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

2. Cải cách thể chế

a. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND các cấp trên địa bàn huyện, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi để thu hút đầu tư.

b. Tập trung xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương được giao quy định chi tiết tại các luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

c. Nhanh chóng triển khai, phổ biến các văn bản QPPL để cán bộ, công chức, không chuyên trách xã và nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật. Thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ

hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật. Thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

d. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

e. Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, đặt trọng tâm vào các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC); thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

b. Triển khai thực hiện thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ; tổ chức rà soát, đề xuất, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025.

c. Triển khai thực hiện Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

d. Đẩy mạnh thực hiện đơn giản hoá TTHC theo kế hoạch và chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh, của huyện. Một số lĩnh vực trọng tâm cần tập trung cải cách TTHC là: đất đai; y tế; lao động; bảo hiểm và một số lĩnh vực khác theo yêu cầu cải cách trong từng giai đoạn.

e. Cải cách TTHC cơ bản theo hướng gọn nhẹ, đơn giản.

f. Công khai, minh bạch 100% tất cả các TTHC bằng các hình thức thiết thực và thích hợp; duy trì, cập nhật và niêm yết tại trụ sở UBND xã.

h. Mở rộng dân chủ, công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính để nhân dân giám sát việc thực hiện.

g. Xây dựng đội ngũ CBCC, người lao động tiếp nhận, giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu, đẩy mạnh cải cách TTHC một cách toàn diện, bảo đảm về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất phù hợp.

n. Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện xây dựng cơ chế giải quyết thủ tục hành chính thông qua môi trường mạng.

m. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC, thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

i. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện chuyển đổi số gắn với cải cách TTHC và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Ban chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Thực hiện theo Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

b. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của cơ quan hành chính nhằm loại bỏ chồng chéo trong quy định về chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

c. Rà soát, xác định vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm, xác định biên chế, số người làm việc.

d. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tinh gọn biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ đảm bảo đạt tỷ lệ quy định.

đ. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với các Hội và tổ chức phi chính phủ trên địa bàn xã.

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

a. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong cơ quan hành chính Nhà nước.

b. Xây dựng Kế hoạch và đề nghị các cấp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức về CCHC, kỹ năng thực thi công vụ, kiến thức văn hóa công sở, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức kỷ luật của cán bộ, công chức.

c. Thực hiện công tác xét nâng lương thường xuyên theo quy định.

d. Tiếp tục triển khai thực hiện về công tác quy hoạch cấp ủy và cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2020-2025; đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030.

đ. Xây dựng Kế hoạch và đề nghị chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

e. Tiếp tục thực hiện phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức theo quy định của tỉnh, đảm bảo đúng quy định.

f. Triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

6. Cải cách tài chính công

a. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính đối với các ban, ngành theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025; tham mưu hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026-2030.

b. Tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, thực hiện công khai ngân sách theo đúng quy định. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm khuyến khích đơn vị, địa phương tích cực phát triển nguồn thu, tăng thu cho ngân sách; tạo điều kiện cho cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách cấp chủ động, hiệu quả, đúng quy định. Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí, giám sát chặt chẽ thu ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước để thực hiện tốt việc trao đổi 100% các văn bản, tài liệu chính thức giữa các ban ngành trong đơn vị qua mạng thông tin điện tử; xử lý văn bản, chỉ đạo, điều hành thông qua hệ thống văn phòng điện tử (ioffice). Và hộp thư điện tử của UBND xã Thanh An là: thanhan@quangngai.gov.vn.

a. Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, kế hoạch; định kỳ báo cáo Chuyển đổi số xã năm 2025:

b. Tiếp tục triển khai duy trì việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 tại UBND xã.

c. Thực hiện Chữ ký số.

d. Trên cơ sở nguồn kinh phí phân cấp quản lý, mua sắm thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

(Có Phụ lục nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cụ thể kèm theo)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Công chức chuyên môn và ban, ngành đơn vị liên quan có trách nhiệm

a. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này và gửi về UBND xã (qua Công chức Văn phòng thống kê xã) để theo dõi thực hiện. Đối với các công chức chuyên môn được giao thực hiện nhiệm vụ CCHC tại Kế hoạch này có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và thời gian hoàn thành đúng qui định. Các cán bộ, công chức chuyên môn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã đối với những nhiệm vụ đã giao trong Kế hoạch này.

b. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm các công chức chuyên môn báo cáo tình hình triển khai thực hiện về UBND xã *(qua Công chức Văn phòng thống kê xã)* để tổng hợp và báo cáo cho UBND huyện *(về Phòng Nội vụ)* theo quy định.

2. Giao Công chức Văn phòng thống kê xã

Giúp UBND xã kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này đối với các công chức chuyên môn; định kỳ báo cáo kết quả về UBND xã để theo dõi, chỉ đạo.

3. Công chức Văn hóa xã hội xã

Cần xác định việc tuyên truyền về CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; tăng cường công tác tuyên truyền, đưa tin để CBCCC và Nhân dân nhận thức đúng đắn, trên cơ sở đó tham gia thực hiện tốt hoặc giám sát về công tác CCHC cũng như hoạt động của các cơ quan hành chính nói chung; Phối hợp với Văn phòng UBND xã và các công chức liên quan để việc thực hiện tuyên truyền về CCHC bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

4. Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã

Theo dõi tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

5. Công chức Tài chính – Kế toán xã

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của xã. Tham mưu phân bổ ngân sách dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận và các hội đoàn thể xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân về công tác cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, cũng như phản ánh về thái độ phục vụ của cán bộ, công chức xã đối với tổ chức, công dân khi đến liên hệ công việc tại UBND xã.

7. Thông trưởng các thôn

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho nhân dân về công tác cải cách hành chính, đặc biệt là xử lý công việc của các tổ chức và công dân khi đến làm việc tại Cơ chế “một cửa” của UBND xã.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Công chức văn phòng thống kê xã*) và Phòng nội vụ huyện để theo dõi, chỉ đạo./.
